TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP KHOA ĐIỆN TỬ BỘ MÔN: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐỀ TÀI: QUẢN LÝ NHÂN SỰ BỆNH VIỆN

Giảng viên hướng dẫn : ThS. ĐỖ DUY CỐP

Họ tên sinh viên : ĐINH NGUYỄN HOÀNG VŨ

MSSV : K215480106133

Lớp : K57KMT.01

Thái Nguyên 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KTCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA ĐIỆN TỬ **BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ------00o-----

PHIẾU GIAO ĐỀ TÀI MÔN HỆ QUẨN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU

Sinh viên: Đinh Nguyễn Hoàng Vũ MSSV: K215480106133

Lớp: K57KMT Ngành: Kỹ thuật máy tính

Giáo viên hướng dẫn: ThS. Đỗ Duy Cốp

1. Tên đề tài: "Quản lý nhân sự bệnh viện".

- 2. Yêu cầu của phần mềm, ứng dụng:
 - Tạo cơ sở dữ liệu cho bài toán gồm các bảng và thuộc tính bằng việc phân tích
- 3. Các sản phẩm, kết quả:
 - Bản báo cáo, và cơ sở dữ liệu.

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

ThS. Đỗ Duy Cốp

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DÂN	

Thái Nguyên, ngày...tháng.....năm.....

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

(Ký ghi rõ họ tên)

Github cá nhân

- Link: https://github.com/dnhnghv/Qu-n-l-nh-n-s-
- QR:



Thông Tin về sinh viên.

• Họ tên: Đinh Nguyễn Hoàng Vũ

• Mã SV: K215480106133

• Lóp: K57KMT

• Bài tập lớn môn học: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu.

Thông tin về bài toán

- Project csdl cho bài toán: Quản lý nhân sự trong bệnh viện.
- mô tả về bài toán:
- Tạo cơ sở dữ liệu và các bảng.
- Thêm các ràng buộc kiểm tra (CHECK constraints).
- Tạo các thủ tục lưu trữ (Stored Procedures).
- Thêm, sửa, xóa và xem thông tin nhân viên,Lịch làm việc,Đào tạo,Nghỉ phép và phúc lợi.
- Báo cáo: Tạo các báo cáo về lương, đào tạo, hiệu suất, nghỉ phép, vi phạm kỷ luật và sức khỏe của nhân viên.
- Tạo các hàm (Functions): Tính tuổi của nhân viên dựa trên ngày sinh, tính tổng lương của nhân viên trong tháng, tính số ngày nghỉ của nhân viên trong tháng.

Chức năng:

Bài toán quản lý nhân sự trong bệnh viện nhằm đảm bảo quản lý hiệu quả và tối ưu hóa nguồn nhân lực:

- Quản lý thông tin nhân viên: Thêm một nhân sự mới, sửa thông tin của nhân sự, xoá thông tin của một nhân viên,xem thông tin nhân viên bệnh viện bao gồm mã nhân viên, họ tên, ngày sinh, ngày vào làm, chức vụ, Khoa, và mức lương.
- Quản lý lịch làm việc: Lập lịch, chỉnh sửa, xóa và xem lịch làm việc của nhân viên, bao gồm ngày làm việc, giờ bắt đầu và giờ kết thúc ca làm.
- Quản lý thông tin về các khóa đào tạo mà nhân viên tham gia, bao gồm tên khóa, ngày đào tạo, và chứng chỉ đạt được.
- Quản lý các yêu cầu nghỉ phép, nghỉ bệnh, và phúc lợi của nhân viên.

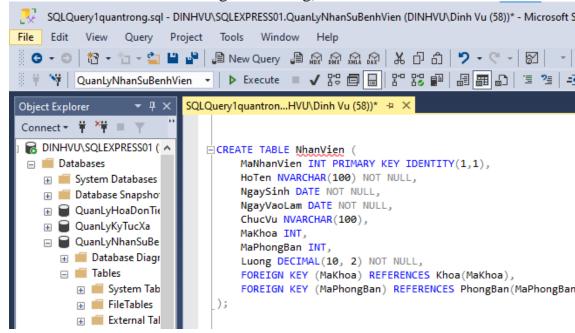
Báo cáo:

- Báo cáo lương của nhân viên trong tháng.
- Cung cấp báo cáo chi tiết về tình trạng đào tạo của từng nhân viên.
- Báo cáo chi tiết về hiệu suất làm việc của từng nhân viên để hỗ trợ quyết định thăng tiến, khen thưởng, hoặc đào tạo lại.
- báo cáo về số lượng ngày nghỉ của nhân viên trong tháng và trong năm.
- báo cáo về tình hình vi phạm và kỷ luật của nhân viên.
- báo cáo về tình trạng sức khoẻ của nhân viên.

Các bảng của hệ thống:

- tạo database cho bài toán quản lý: CREATE DATABASE QuanLyNhanSuBenhVien;
- với các mô tả chức năng và báo cáo như trên thì bài toán cần có các bảng sau:

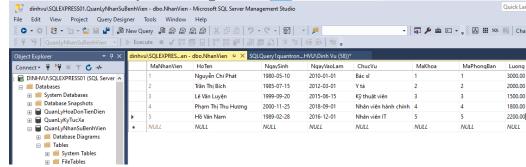
 Bång NhanVien(MaNhanVien, HoTen,NgaySinh, NgayVaoLam, ChucVu, MaKhoa, MaPhongBan,Luong);



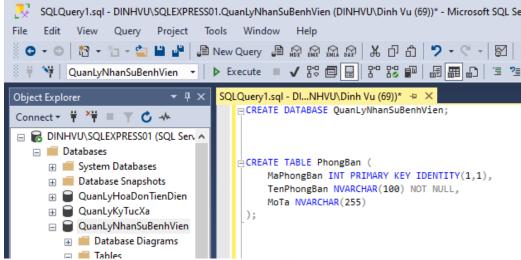
- MaNhanVien, PK: Mã nhân viên duy nhất cho mỗi nhân viên, để tăng tự động cho Mã Nhân Viên;
- MaKhoa, FK: Khóa ngoại tham chiếu đến bảng Khoa, Đảm bảo rằng mỗi nhân viên được liên kết với một khoa hợp lệ.
- MaPhongBan, FK: Khóa ngoại tham chiếu đến bảng PhongBan, Đảm bảo rằng mỗi nhân viên được liên kết với một phòng ban hợp lệ.
- Các khóa ngoại trong bảng NhanVien đảm bảo rằng mỗi nhân viên được liên kết với một khoa và một phòng ban hợp lệ, duy trì tính toàn vẹn dữ liệu và hỗ trợ việc quản lý, truy vấn thông tin một cách hiệu quả.
- FOREIGN KEY (MaKhoa) REFERENCES Khoa(MaKhoa), Câu lệnh này xác định rằng trường MaKhoa trong bảng NhanVien là một khóa ngoại (Foreign Key). Khóa ngoại MaKhoa tham chiếu đến trường MaKhoa của bảng Khoa. Điều này có nghĩa là giá trị của MaKhoa trong bảng NhanVien phải tồn tại trong trường MaKhoa của bảng Khoa. Khóa ngoại đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu bằng cách không cho phép nhập giá trị vào MaKhoa trong bảng NhanVien nếu giá trị đó không tồn tại trong bảng Khoa.
- FOREIGN KEY (MaPhongBan) REFERENCES PhongBan(MaPhongBan), Câu lệnh này xác định rằng

trường MaPhongBan trong bảng NhanVien là một khóa ngoại (Foreign Key). Khóa ngoại MaPhongBan tham chiếu đến trường MaPhongBan của bảng PhongBan.Khóa ngoại đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu bằng cách không cho phép nhập giá trị vào MaPhongBan trong bảng NhanVien nếu giá trị đó không tồn tại trong bảng PhongBan.

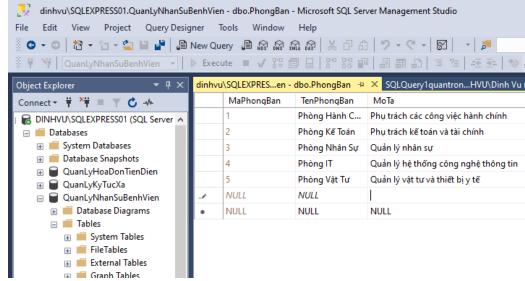
• dữ liệu được nhập cho bảng:



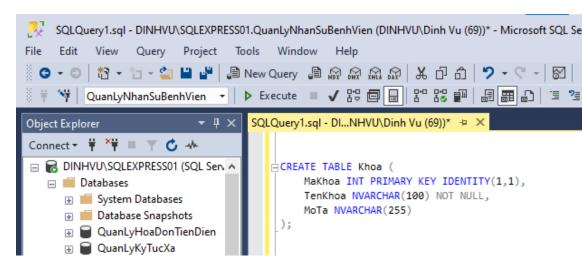
Bång PhongBan(MaPhongBan, TenPhongBan, MoTa);



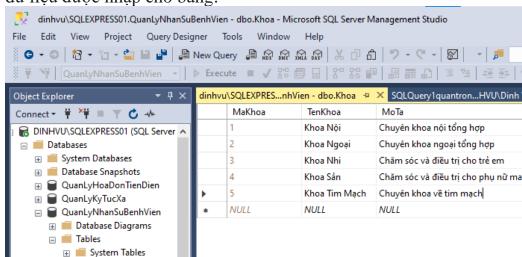
 mã phòng ban đặt là khoá chính vì mỗi phòng ban sẽ chỉ có một mã duy nhất, để tăng tự động cho Mã Phòng. dữ liệu được nhập cho bảng:



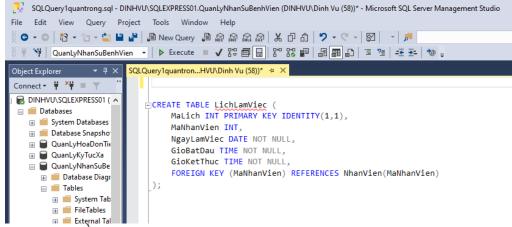
Bång Khoa(MaKhoa, TenKhoa, MoTa);



- đặt Mã Khoa vì mỗi khoa chỉ có một mã làm khoá chính và được tăng tự động
- dữ liệu được nhập cho bảng:

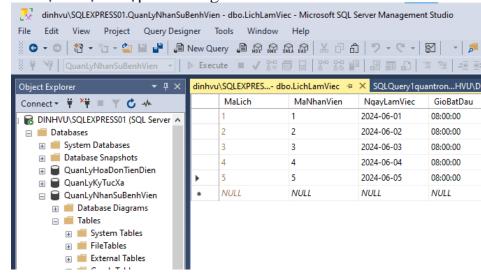


 Bång LichLamViec(MaLich, MaNhanVien, NgayLamViec, GioBatDau, GioKetThuc);

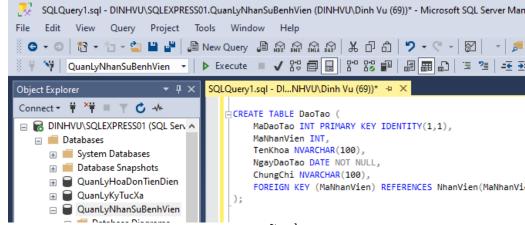


Đảm bảo rằng giá trị trong trường MaNhanVien của bảng hiện tại phải tồn tại trong trường MaNhanVien của bảng NhanVien. Ví dụ, nếu bảng hiện tại là LichLamViec, mỗi bản ghi trong bảng LichLamViec phải có MaNhanVien hợp lệ, tức là phải tham chiếu đến một nhân viên tồn tại trong bảng NhanVien.

• dữ liêu được nhập cho bảng:

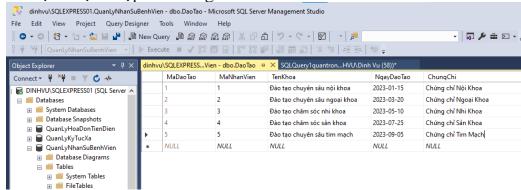


 Bång DaoTao(MaDaoTao, MaNhanVien, TenKhoa, NgayDaoTao, ChungChi);

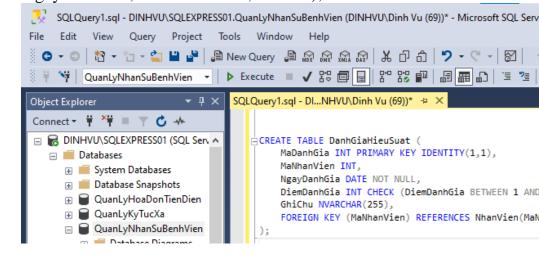


- Đặt là khoá chính Mã đào tạo vì mỗi lần đào tạo sẽ chỉ có một mã duy nhất, để tăng tự động cho mã đào tạo.
- Đảm bảo rằng trường MaNhanVien trong bảng DaoTao tham chiếu đến trường MaNhanVien trong bảng NhanVien,Đảm bảo rằng mỗi khóa đào tạo được ghi nhận trong bảng DaoTao là của một nhân viên hợp lệ, tức là một nhân viên có tồn tại trong bảng NhanVien

dữ liệu được nhập cho bảng:

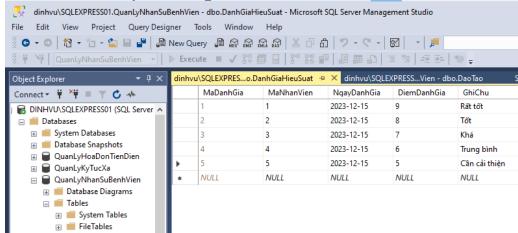


 Bång DanhGiaHieuSuat(MaDanhGia, MaNhanVien, NgayDanhGia, DiemDanhGia, GhiChu);

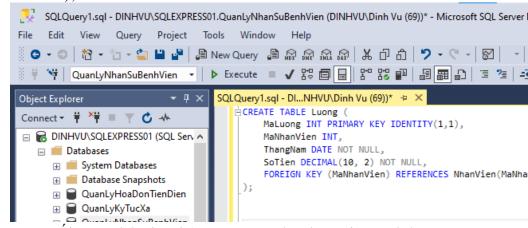


mã đánh giá Là khóa chính (Primary Key) của bảng HieuSuat, đảm bảo mỗi bản ghi trong bảng này là duy nhất. Câu lệnh FOREIGN KEY (MaNhanVien) REFERENCES NhanVien(MaNhanVien) trong bảng HieuSuat đảm bảo rằng mỗi bản ghi hiệu suất liên kết với một nhân viên hợp lệ trong bảng NhanVien, duy trì tính toàn vẹn dữ liệu và hỗ trợ các truy vấn phức tạp liên quan đến đánh giá hiệu suất của nhân viên.

dữ liệu được nhập cho bảng:

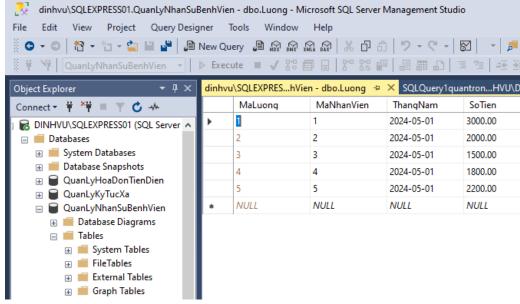


Bång Luong(MaLuong, MaNhanVien, ThangNam, SoTien);

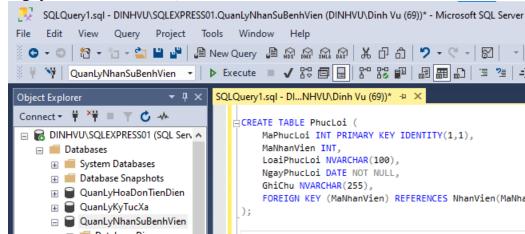


Tạo mối quan hệ giữa bảng Luong và NhanVien: Khóa ngoại đảm bảo rằng mỗi bản ghi lương phải liên kết với một nhân viên cụ thể trong bảng NhanVien. Đảm bảo rằng không thể nhập một MaNhanVien vào bảng Luong nếu mã nhân viên đó không tồn tại trong bảng NhanVien. giúp thực hiện các truy vấn kết hợp dữ liệu từ cả hai bảng để tạo báo cáo chi tiết về lương của nhân viên.

dữ liệu được nhập cho bảng:

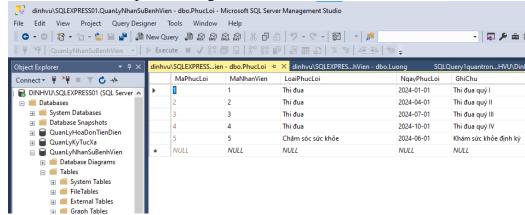


Bång PhucLoi(MaPhucLoi, MaNhanVien, LoaiPhucLoi, NgayPhucLoi,GhiChu);

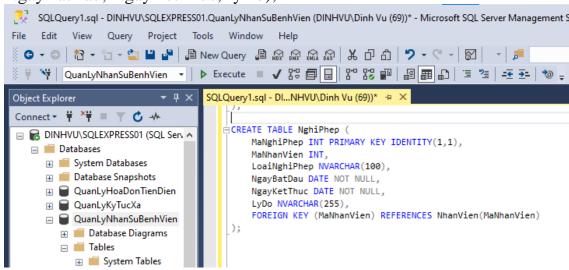


Khóa ngoại đảm bảo rằng giá trị của cột MaNhanVien trong bảng Phúc Lợi phải tồn tại trong cột MaNhanVien của bảng Nhân Viên. Điều này đảm bảo rằng mỗi phúc lợi phải được gán cho một nhân viên hợp lệ trong bảng Nhân Viên. Khóa ngoại tạo mối quan hệ giữa bảng Phúc Lợi và bảng Nhân Viên. Nó giúp kết nối thông tin về phúc lợi với thông tin về nhân viên nhận phúc lợi đó. Với ràng buộc khóa ngoại, khi bạn thực hiện các thao tác như JOIN giữa bảng Phúc Lợi và bảng Nhân Viên, bạn có thể dễ dàng lấy thông tin liên quan từ cả hai bảng dựa trên mối quan hệ giữa chúng. Khi thêm hoặc cập nhật dữ liệu trong bảng Phúc Lợi, ràng buộc khóa ngoại sẽ kiểm tra xem MaNhanVien có tồn tại trong bảng Nhân Viên hay không. Nếu không, thao tác sẽ bị từ chối, ngăn chặn việc nhập dữ liệu không hợp lệ.

dữ liệu được nhập cho bảng:



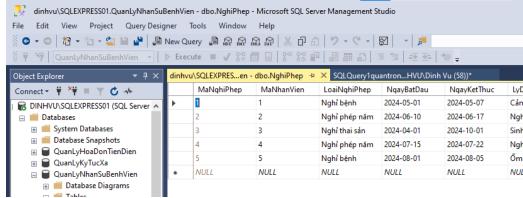
 Bång NghiPhep(MaNghiPhep, MaNhanVien, LoaiNghiPhep, NgayBatDau, NgayKetThuc,LyDo);



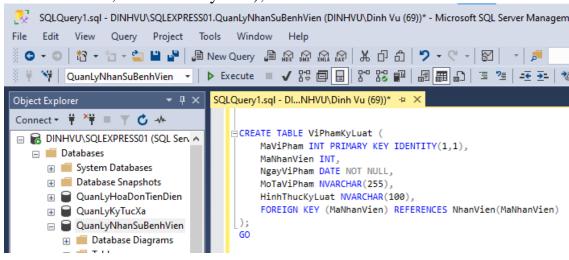
- khoá chính mã nghỉ phép nghĩa là mỗi giá trị trong cột này là duy nhất và không trùng lặp. Điều này giúp xác định duy nhất mỗi kỳ nghỉ phép trong bảng.
- Khóa ngoại này đảm bảo rằng giá trị của cột MaNhanVien trong bảng Nghỉ Phép phải tồn tại trong cột MaNhanVien của bảng Nhân Viên. Điều này ngăn chặn việc nhập dữ liệu không hợp lệ, chẳng hạn như gán một kỳ nghỉ phép cho một nhân viên không tồn tại. Khóa ngoại này tạo mối quan hệ giữa bảng Nghỉ Phép và bảng Nhân Viên. Điều này giúp liên kết thông tin về kỳ nghỉ phép với nhân viên cụ thể trong bảng Nhân Viên. Khi thực hiện các thao tác truy vấn dữ liệu, chẳng hạn như JOIN, ràng buộc khóa ngoại này giúp dễ dàng lấy thông tin liên quan từ cả bảng Nghỉ Phép và bảng Nhân Viên dựa trên mối quan hệ giữa chúng. Khi thêm hoặc cập nhật dữ liệu trong bảng Nghỉ Phép, ràng buộc khóa ngoại sẽ kiểm tra xem giá trị

MaNhanVien có tồn tại trong bảng Nhân Viên hay không. Nếu không tồn tại, thao tác sẽ bị từ chối, ngăn chặn việc nhập dữ liệu không hợp lệ.

dữ liệu được nhập cho bảng:



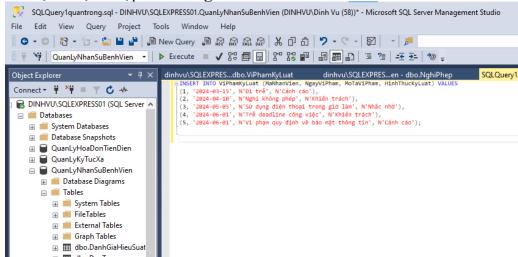
Bång ViPhamKyLuat(MaViPham, MaNhanVien, NgayViPham, MoTaViPham, HinhThucKyLuat);



Khóa ngoại đảm bảo rằng giá trị của cột MaNhanVien trong bảng Vi Phạm Kỷ Luật phải tồn tại trong cột MaNhanVien của bảng Nhân Viên. Điều này ngăn chặn việc nhập dữ liệu vi phạm kỷ luật cho một nhân viên không tồn tại. Khóa ngoại tạo mối quan hệ giữa bảng Vi Phạm Kỷ Luật và bảng Nhân Viên. Nó giúp kết nối thông tin về vi phạm kỷ luật với thông tin về nhân viên vi phạm đó. Khi thực hiện các thao tác truy vấn dữ liệu, chẳng hạn như JOIN, ràng buộc khóa ngoại này giúp dễ dàng lấy thông tin liên quan từ cả bảng Vi Phạm Kỷ Luật và bảng Nhân Viên dựa trên mối quan hệ giữa chúng. Khi thêm hoặc cập nhật dữ liệu trong bảng Vi Phạm Kỷ Luật, ràng buộc khóa ngoại sẽ kiểm tra xem giá trị MaNhanVien có tồn tại trong bảng Nhân Viên hay không. Nếu không tồn

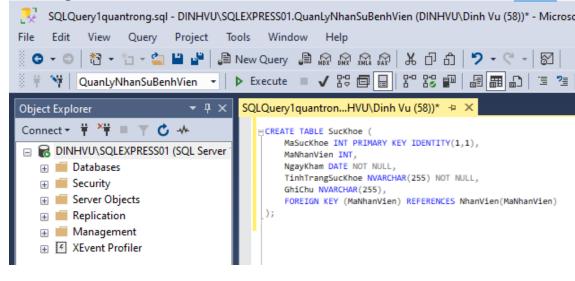
tại, thao tác sẽ bị từ chối, ngăn chặn việc nhập dữ liệu không hợp lệ.

• dữ liệu được nhập cho bảng:

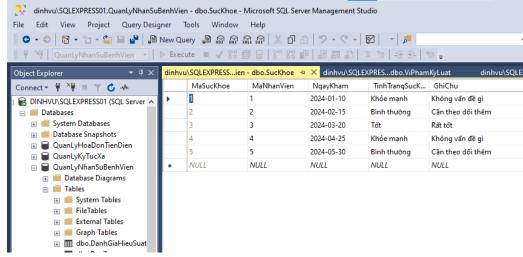


chú ý là ngày vi phạm không được xảy ra ở tương lai.

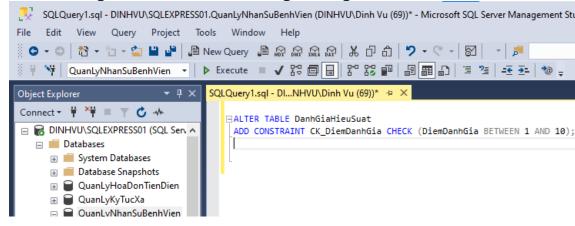
tạo bảng sức khoẻ



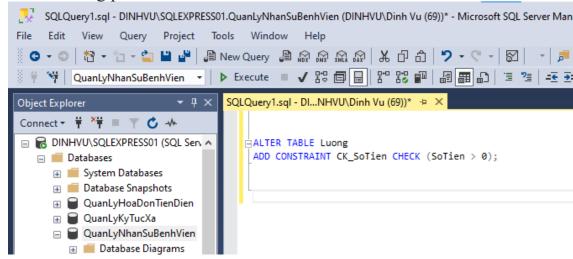
dữ liệu được nhập cho bảng:



- Thêm các rằng buộc (CK) cho bài toán.
 - Điểm đánh giá hiệu suất sẽ nằm trong khoảng từ 1 đến 10.

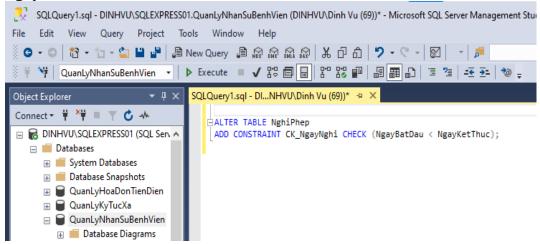


o số tiền lương phải lớn hơn 0.

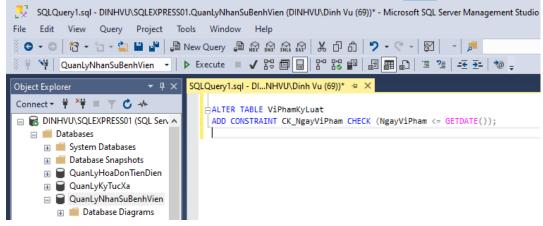


 NgayBatDau DATE: Ngày bắt đầu nghỉ phép phải trước ngày kết thúc. NgayKetThuc DATE: Ngày kết thúc nghỉ phép phải sau

ngày bắt đầu.

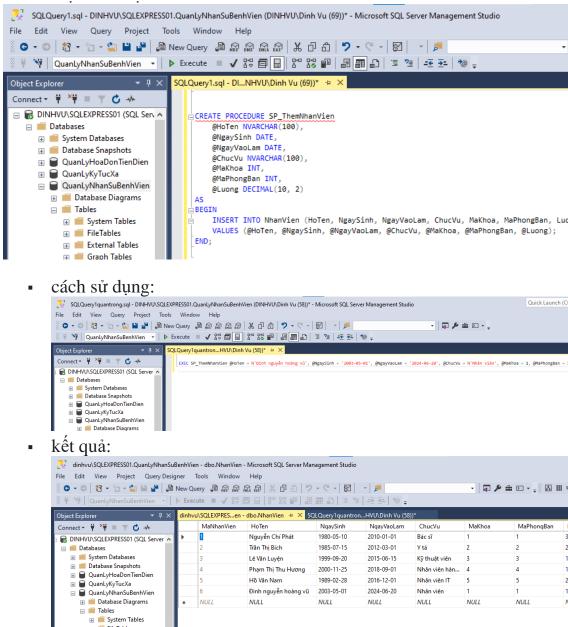


Ngày vi phạm không thể trong tương lai.

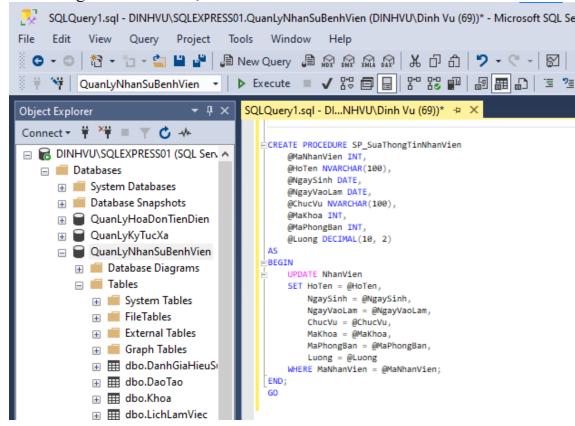


Tạo SP cho bài.

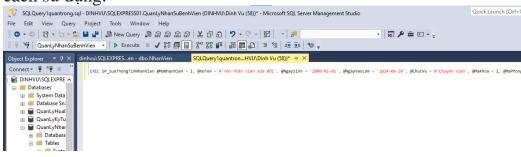
Thêm một nhân sự mới.



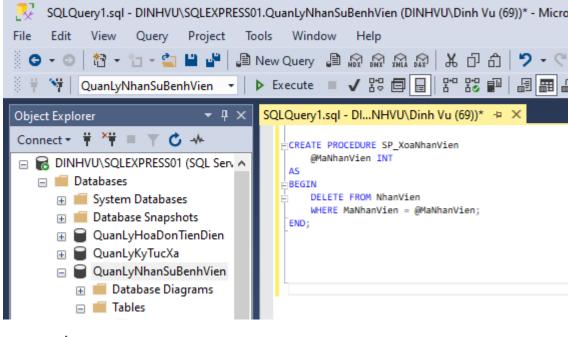
o Sửa thông tin của nhân sự.



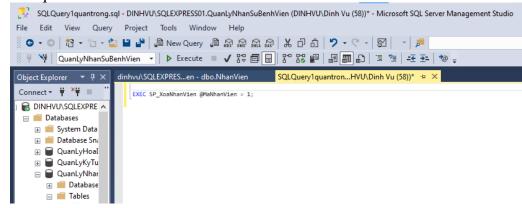
cách sử dụng:



o Xoá thông tin của một nhân viên



kết quả:



Xem thông tin nhân viên bệnh viện.

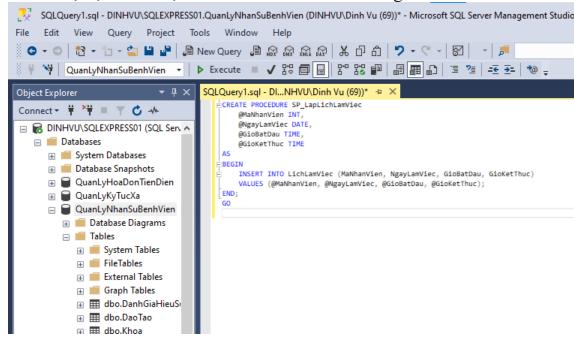
```
SQLQuery1.sql - DINHVU\SQLEXPRESS01.QuanLyNhanSuBenhVien (DINHVU\Dinh Vu (69))* - Microsoft SQL Server Management Studio
File Edit View Query Project Tools Window Help
◎ ◘ ▼ ◎ | 粒 ▼ 粒 ▼ 當 💾 🛂 | 🗿 New Query 🗐 励 励 励 励 | 米 리 台 | 🤊 ▼ 🤻 ▼ | 🖾 | ▼ |
🥛 🕆 🗘 QuanlyNhanSuBenhVien 🔻 🕨 Execute 🔳 🗸 많 🗐 🔡 맘 많 🔛 🗐 📰 🗗 📜 🧏 또 또 🐿 😜
                         ▼ Ț × SQLQuery1.sql - Dl...NHVU\Dinh Vu (69))* 🕫 ×
Connect ▼ ¥ ■ ▼ 🖒 👭
                                    CREATE PROCEDURE SP_XemThongTinNhanVien
☐ R DINHVU\SQLEXPRESS01 (SQL Sen. ▲
   Databases
                                       SELECT nv.MaNhanVien, nv.HoTen, nv.NgaySinh, nv.NgayVaoLam, nv.ChucVu, k.TenKhoa AS Khoa, nv.Luon
     FROM NhanVien nv
                                       LEFT JOIN Khoa k ON nv.MaKhoa = k.MaKhoa;

■ QuanLyHoaDonTienDien

☐ QuanLyNhanSuBenhVien

        \mathrm 📕 Database Diagrams
        Tables
          🛨 📕 System Tables
```

Thêm một lịch làm việc mới cho nhân viên vào bảng.



- kết quả:
- o chỉnh sửa lịch làm việc.

```
SQLQuery1.sql - DINHVU\SQLEXPRESS01.QuanLyNhanSuBenhVien (DINHVU\Dinh Vu (69))* - Microsoft
    Edit View Query Project
                             Tools
                                   Window
                                            Help
 Y | QuanLyNhanSuBenhVien → | ▶ Execute ■ ✔ ## 🖨 🗐 🔡 ## ## 🗐 📰 🗊
                                SQLQuery1.sql - Dl...NHVU\Dinh Vu (69))* + X
Object Explorer
                                  CREATE PROCEDURE SP SualichLamViec
Connect ▼ # # ■ ▼ 🖒 👭
                                      @MaLich INT,
                                      @NgayLamViec DATE,
□ R DINHVU\SQLEXPRESS01 (SQL Ser. ▲
                                      @GioBatDau TIME.
   Databases
                                      @GioKetThuc TIME
     System Databases
                                   AS
                                  BEGIN
     Database Snapshots
                                      UPDATE LichLamViec

    QuanLyHoaDonTienDien

                                      SET NgayLamViec = @NgayLamViec,
                                         GioBatDau = @GioBatDau,
     QuanLyKyTucXa
                                         GioKetThuc = @GioKetThuc

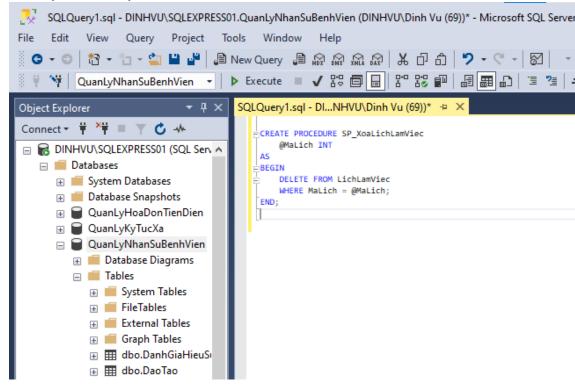
    QuanLyNhanSuBenhVien

                                      WHERE Malich = @Malich;
       Database Diagrams
                                   END:

☐ I Tables

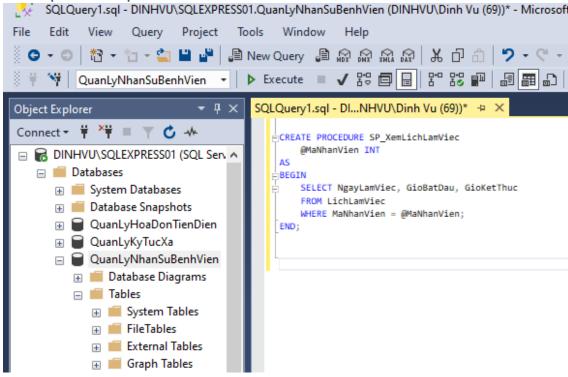
          System Tables
          Graph Tables
          dbo.DanhGiaHieuSi
```

Xoá lịch làm việc.

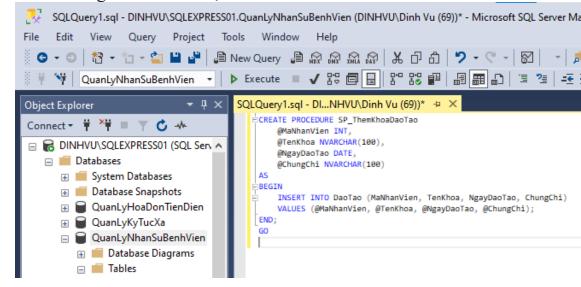


kết quả:

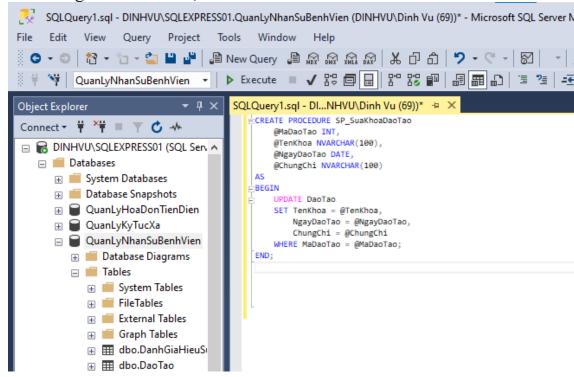
Xem lịch làm việc của nhân viên.



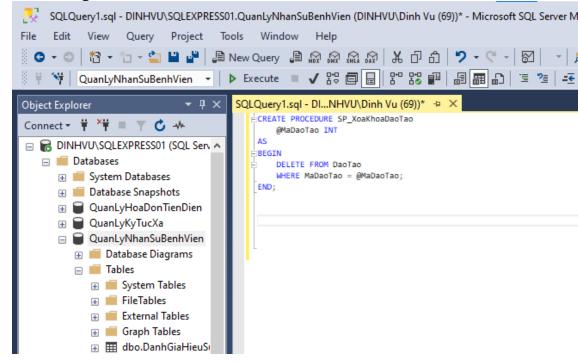
o Thêm thông tin khóa đào tạo.



- kết quả:
- o Sửa thông tin khóa đào tạo.

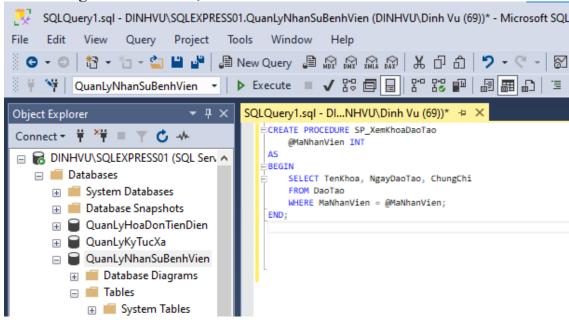


Xoá thông tin khóa đào tạo.

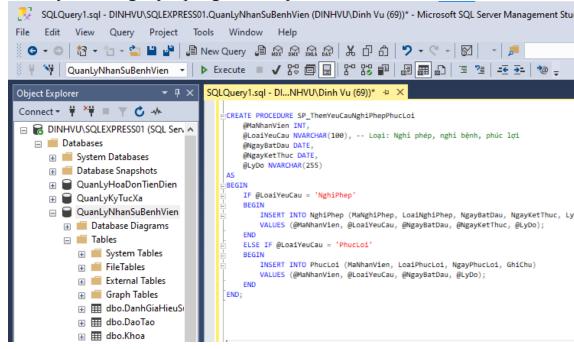


kết quả:

o Xem thông tin khóa đào tạo của nhân viên.



o Thêm yêu cầu nghỉ phép, nghỉ bệnh, phúc lợi.



kết quả:

xoá yêu cầu nghỉ phép, nghỉ bệnh, phúc lợi.

```
尽 SQLQuery1.sql - DINHVU\SQLEXPRESS01.QuanLyNhanSuBenhVien (DINHVU\Dinh Vu (69))* - Microsoft SQL Server Management Studi
File Edit View Query Project Tools Window Help
🏽 😋 - 💿 | 📸 - 🛅 - 當 💾 🛂 | 🖨 New Query 🞜 🔝 😭 😭 요요 요요 요요 | 🛣 리 리 | 🤊 - ୯ - | 🐼 | - | 🍠
🕴 😘 | QuanLyNhanSuBenhVien 🔻 | 🕨 Execute 🔳 🗸 🖫 🗐 🗐 🔡 🖫 🔡 🕮 🔠 🔠 🖺 🖺 🔭 📜 😉 🚈 🚈 🧆
                                 SQLQuery1.sql - Dl...NHVU\Dinh Vu (69))* 💠 🗙
Connect ▼ ¥ ■ ▼ 🖒 🚸
                                     CREATE PROCEDURE SP XoaYeuCauNghiPhepPhucLoi
                                         @LoaiYeuCau NVARCHAR(100), -- Loại: Nghỉ phép, nghỉ bệnh, phúc lợi

☐ INHVU\SQLEXPRESS01 (SQL Ser. ▲)

                                         @MaYeuCau INT
   Databases
                                     BEGIN
     System Databases
                                         IF @LoaiYeuCau = 'NghiPhep
     BEGIN

    ⊕ QuanLyHoaDonTienDien

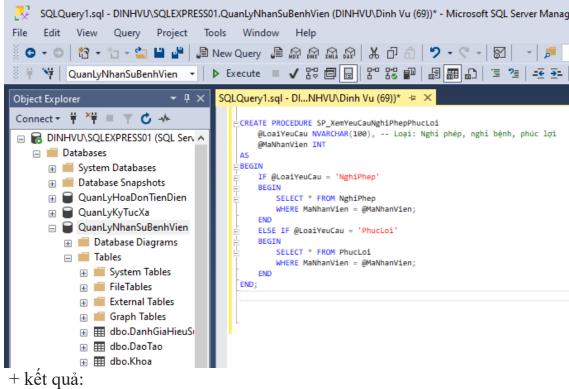
                                            DELETE FROM NghiPhep
                                           WHERE MaNghiPhep = @MaYeuCau;

⊕ QuanLyKyTucXa

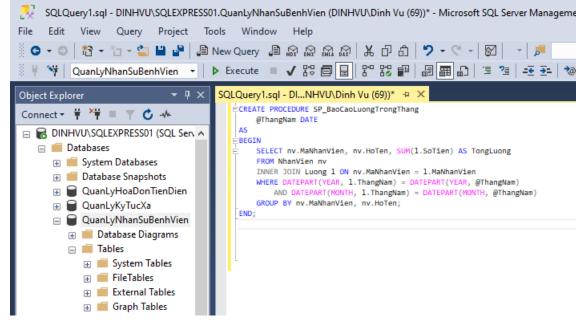
☐ QuanLyNhanSuBenhVien

                                         ELSE IF @LoaiYeuCau = 'PhucLoi'
        🖽 📕 Database Diagrams
                                           DELETE FROM PhucLoi
        Tables
                                           WHERE MaPhucLoi = @MaYeuCau;
          System Tables
          🖽 📕 Graph Tables
```

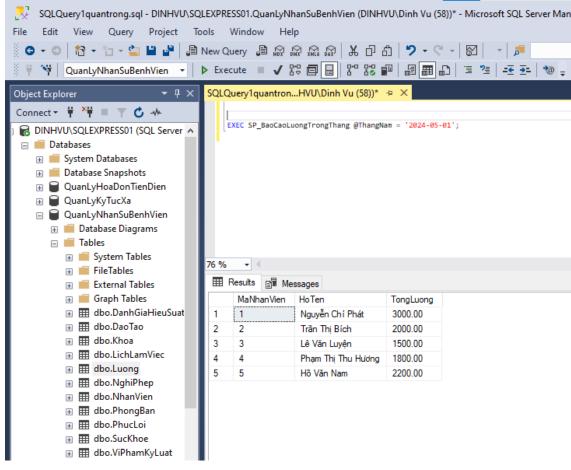
o xem yêu cầu nghỉ phép, nghỉ bệnh, phúc lợi.



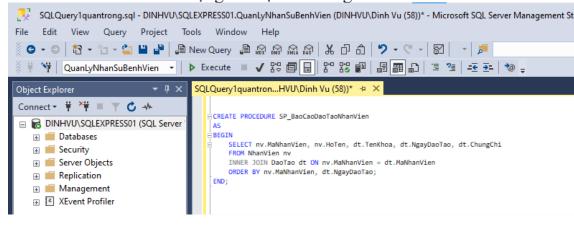
Báo cáo lương của nhân viên trong tháng.



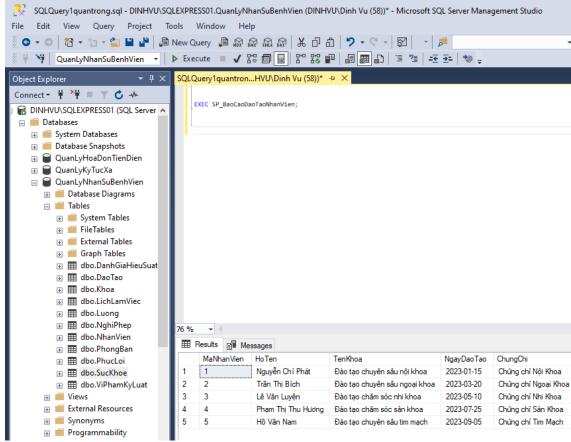
+ kết quả:



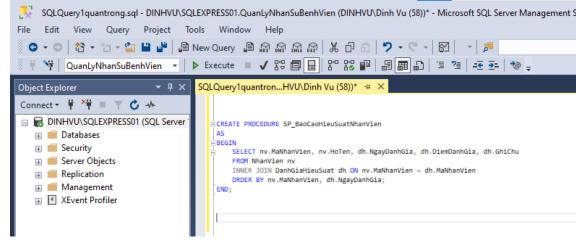
Báo cáo chi tiết về tình trạng đào tạo của từng nhân viên



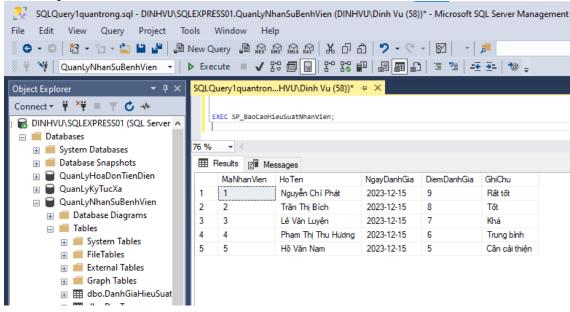




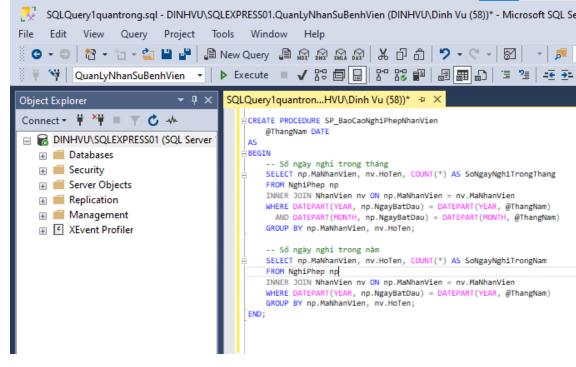
báo cáo đánh giá hiệu suất của nhân viên



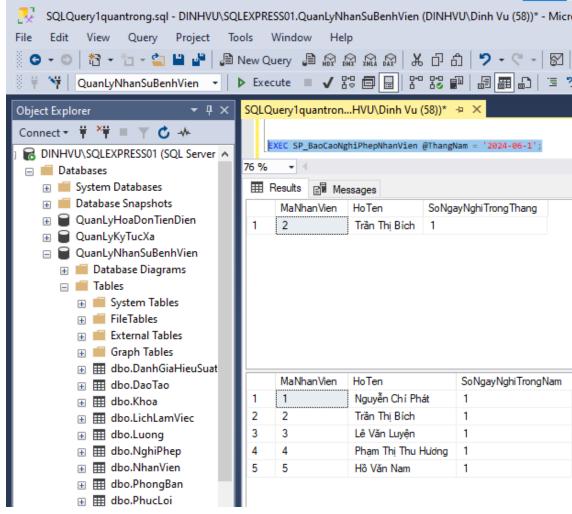
+ kết quả:



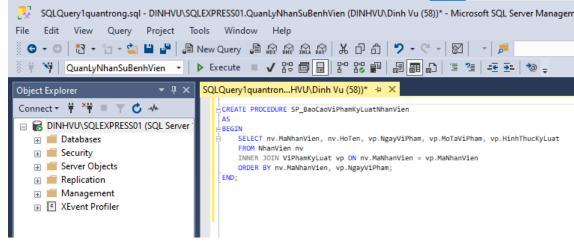
Báo cáo về số lượng ngày nghỉ của nhân viên trong tháng và trong năm

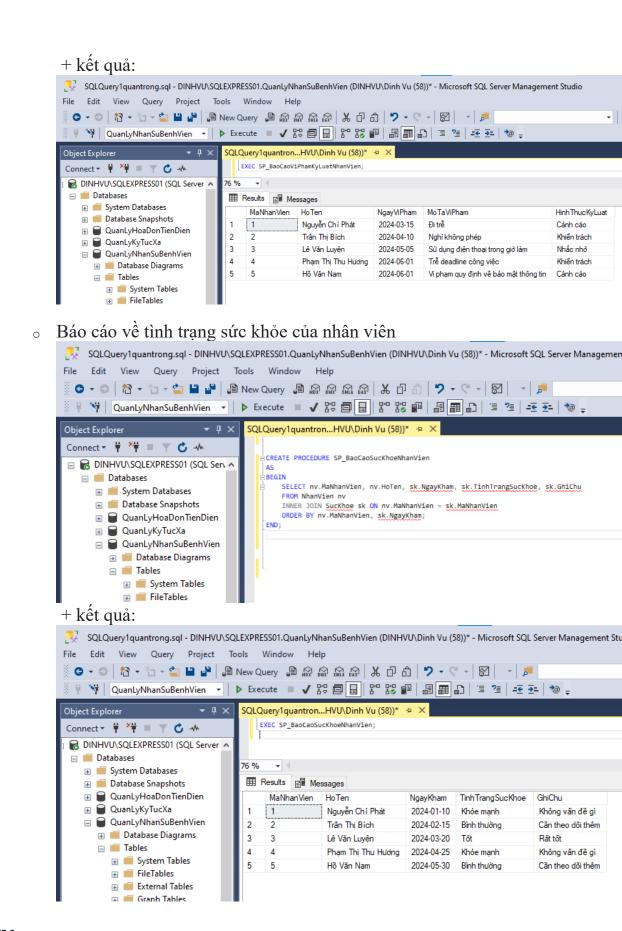






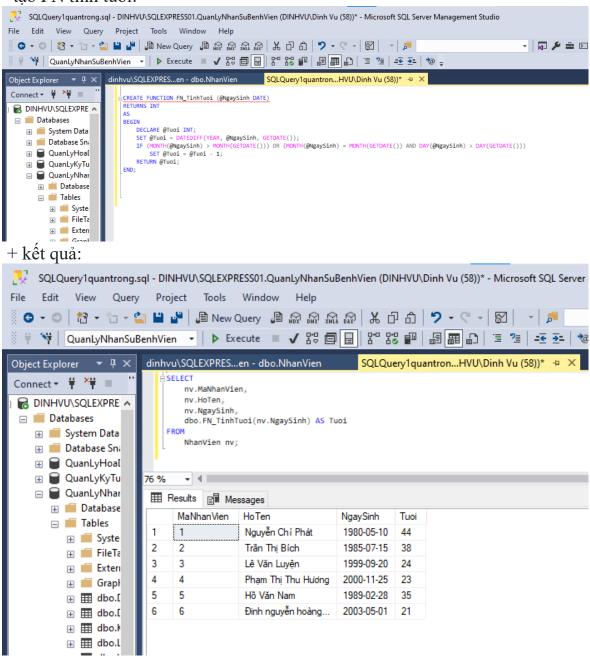
o Báo cáo về tình hình vi phạm và kỷ luật của nhân viên



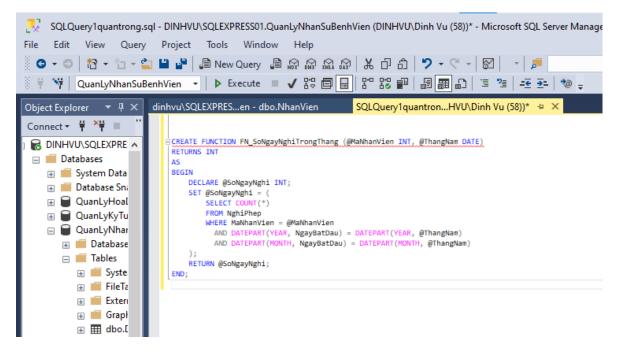


tao FN:

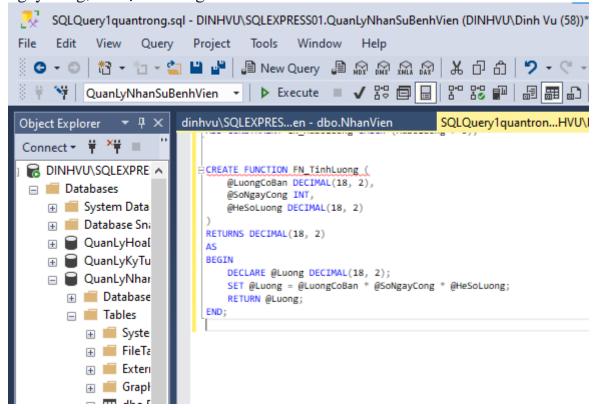
- tạo FN tính tuổi:



- Tạo hàm để tính số ngày nghỉ của nhân viên trong một tháng cụ thể:

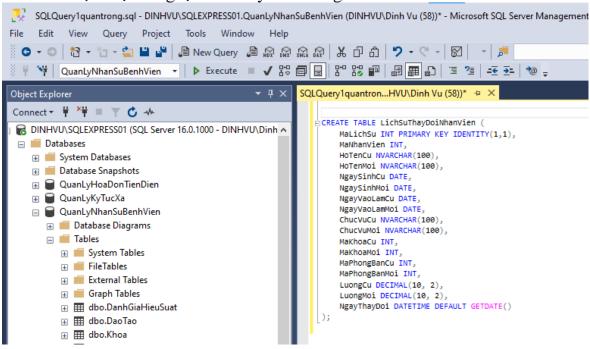


- Tạo hàm FN_TinhLuong.hàm này tính lương dựa trên mức lương cơ bản, số ngày công, và hệ số lương.

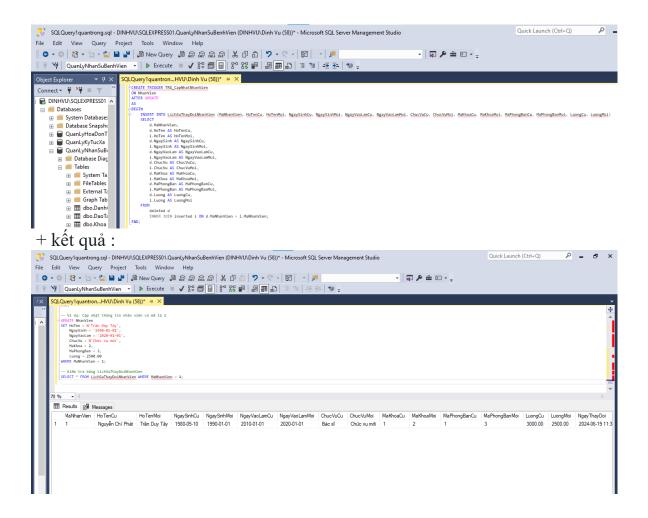


tạo trigger với chức năng lưu lịch sử thay đổi thông tin nhân viên

- đầu tiên tạo một bảng lịch sử thay đổi thông tin nhân viên.



- sau đó tạo trigger



Tạo corsor

- Tạo một cursor để duyệt qua từng nhân viên trong bảng NhanVien và cập nhật lương của họ dựa trên một điều kiện (tăng 10% lương cho những nhân viên có chức vụ là "Bác sĩ").

```
SQLQuery1quantrong.sql - DINHVU\SQLEXPRESS01.QuanLyNhanSuBenhVien (DINHVU\Dinh Vu (58))* - Microsoft SQL Server M
File Edit View Query Project Tools Window Help
〗 ◘ → ◎ │ 楷 → ७ → 當 💾 📲 │ 🗐 New Query 👂 ඣ ඣ ඣ ඣ │ Ж ♂ 台 │ 🤊 → ୯ → │ 쬢 │ → │ 🕬
🕴 🗡 │ QuanLyNhanSuBenhVien 🔻 | ▶ Execute 🔳 🗸 恕 🗊 🖫 🕾 🕮 │ 🖫 品 📰 🗗 🖫 🥌 🛬 🙋
     SQLQuery1quantron...HVU\Dinh Vu (58))* → ×
         DECLARE @MaNhanVien INT, @ChucVu NVARCHAR(100), @Luong DECIMAL(10, 2)
        DECLARE curNhanVien CURSOR FOR
        SELECT MaNhanVien, ChucVu, Luong
         FROM NhanVien
         OPEN curNhanVien
         FETCH NEXT FROM curNhanVien INTO @MaNhanVien, @ChucVu, @Luong
        ⇒WHILE @@FETCH_STATUS = 0
        ⊟BEGIN
             -- Thực hiện hành động tăng 10% lương cho những nhân viên có chức vụ là "Bác sĩ"
             IF @ChucVu = N'Bác sĩ'
             BEGIN
                 UPDATE NhanVien
                SET Luong = @Luong * 1.10
                WHERE MaNhanVien = @MaNhanVien
             FETCH NEXT FROM curNhanVien INTO @MaNhanVien, @ChucVu, @Luong
         END
         CLOSE curNhanVien
         DEALLOCATE curNhanVien
```